

Chương trình Nhãn xanh Việt Nam

Hội thảo: Chiến lược thương hiệu gắn với phát triển xanh
19 – 4 - 2017



ThS. Nguyễn Thu Hà

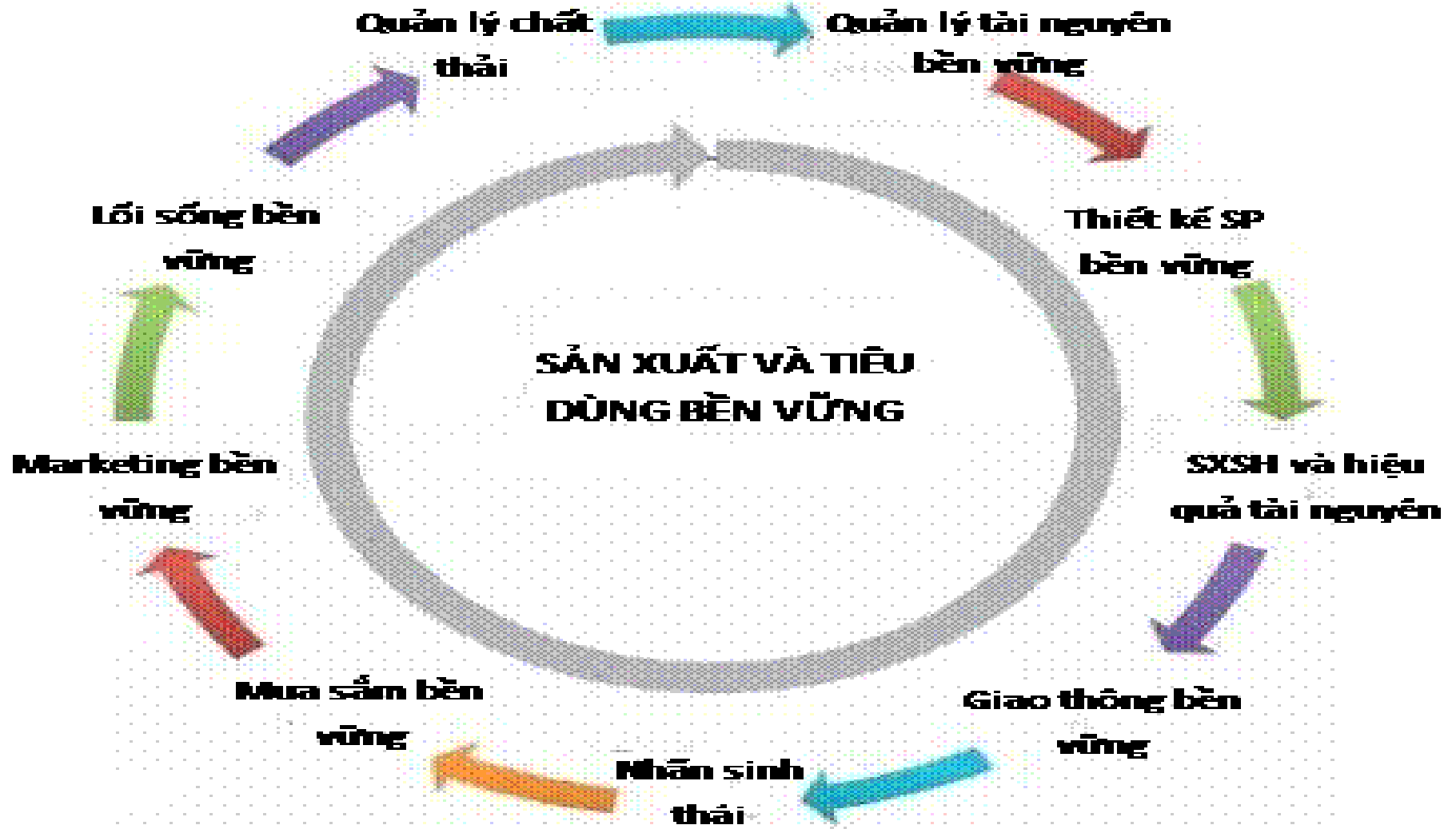
Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách và Pháp chế/

Văn phòng nhãn xanh Việt Nam -

Tổng cục Môi trường



Xu thế hiện nay





Nhãn sinh thái

Mục đích

- Khuyến khích các sáng kiến về môi trường
- Nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về các vấn đề môi trường
- Bảo vệ môi trường

Sử dụng

- Giúp người tiêu dùng đưa ra các quyết định mua sắm
- So sánh lợi ích sản phẩm được gắn NST so với sản phẩm (cạnh tranh) cùng loại
- Như một công cụ tiếp thị và PTBV





Nhãn xanh Việt Nam

- Chương trình cấp nhãn sinh thái của Việt Nam (Nhãn xanh Việt Nam) được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt năm 2009 theo Quyết định số 253/QĐ-BTNMT ngày 05/03/2009
- Mục tiêu: Tăng cường sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường thông qua việc khuyến khích các mẫu hình sản xuất và tiêu dùng các sản phẩm thân thiện với môi trường được Nhà nước đánh giá, chứng nhận.
- Các tiêu chí NXVN được xây dựng dựa trên việc đánh giá khả năng kiểm soát, hạn chế tác động đối với môi trường của các loại sản phẩm, dịch vụ tiêu dùng theo quan điểm “xem xét toàn bộ vòng đời sản phẩm”





Lợi ích của Nhãn xanh Việt Nam

- Tăng uy tín và cam kết trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp -> tăng doanh thu.
- Lợi thế cạnh tranh khi tham gia mua sắm công
- Tăng uy tín cho nhãn hiệu sản phẩm (thị trường trong/ngoài nước)
- Quy trình đăng ký chứng nhận Nhãn xanh Việt Nam đơn giản và hiện nay không thu phí
- Thúc đẩy tiêu dùng xanh do nhận thức của xã hội về sản xuất và tiêu dùng bền vững ngày càng cao





Các bên liên quan

Người tiêu dùng

*Chính phủ;
Cơ quan
quản lý
Chương trình*

**Hoạt động
của Chương
trình NXVN**

*Hiệp hội công
nghiệp, thương
mại, môi trường;
Doanh nghiệp*

*Chuyên gia;
Báo chí*



Cấu trúc hoạt động

Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE)

- Phê duyệt Kế hoạch phát triển nhãn
- Ban hành các tiêu chí
- Cấp chứng chỉ
- Giám sát sử dụng Nhãn

Ủy ban kỹ thuật (TC) (thành lập bởi VEA-MONRE)

- Điều tra nhu cầu và thị trường
- Dự thảo tiêu chí nhãn
- Đánh giá các vấn đề kỹ thuật của các tài liệu cấp nhãn

Hội đồng tư vấn cấp nhãn (ECC) (thành lập bởi MONRE)

- Xác định danh mục sản phẩm, dịch vụ cần phát triển nhãn
- Xem xét, đánh giá dự thảo tiêu chí Nhãn

Văn phòng Nhãn xanh (thành lập bởi MONRE)

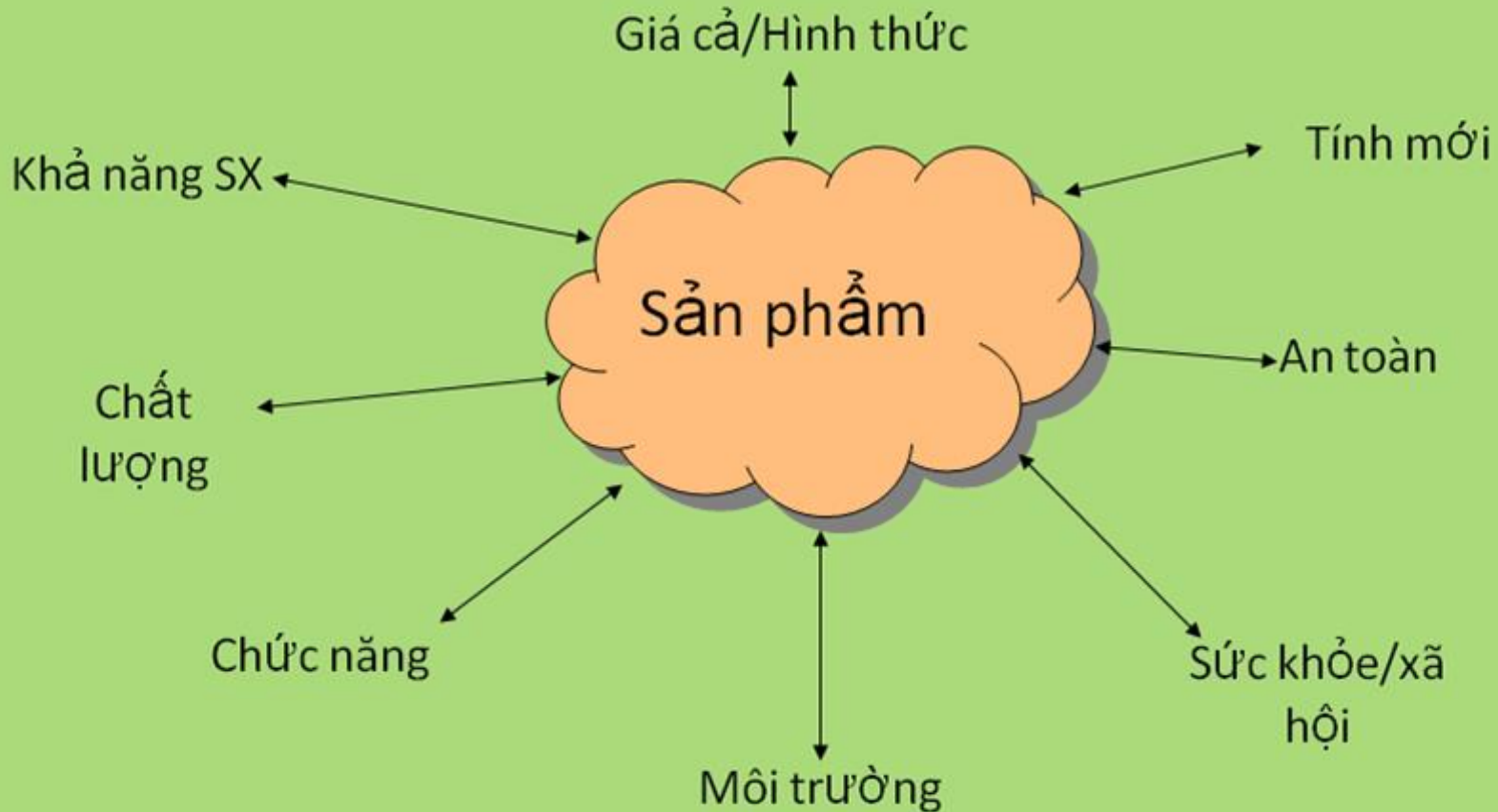
- Nhận hồ sơ/ tài liệu cấp nhãn
- Đảm bảo điều kiện cho hoạt động của TC và ECC
- Dự thảo Kế hoạch phát triển nhãn
- Tổ chức các hoạt động truyền thông
- Tư vấn các bên liên quan





Nhãn xanh Việt Nam

Các yêu cầu xem xét, đánh giá





Tiêu chí được công bố



Các tiêu chí hiện có (14): Giấy vắn phòng; ắc quy; sơn phủ dùng trong xây dựng; máy in; máy tính xách tay; vật liệu lợp, ốp, lát thuộc vật liệu gốm xây dựng; chăm sóc tóc; xà phòng bánh; bột giặt; nước rửa bát bằng tay; bao bì nhựa tự phân hủy sinh học; bao bì giấy tổng hợp dùng đóng gói thực phẩm; bóng đèn huỳnh quang; hộp mực in





Nhãn xanh Việt Nam

Các sản phẩm được chứng nhận NXVN

Bóng đèn huỳnh quang của Công ty Cổ phần bóng đèn Điện Quang (46)

Sơn phủ dùng trong sơn xây dựng của Công ty TNHH Sơn Jotun Việt Nam (04)

Máy in của công ty Fuji Xerox Asia Pacific Pte Ltd (02)

Ấc quy của Công ty TNHH Ấc quy GS Việt Nam (02)





Cơ hội phát triển

Điều 6, Điều 47, Điều 141
Luật BV môi trường

Được ghi
nhận

Chương trình hành động quốc
gia về sản xuất và tiêu dùng
bền vững

- Thay đổi hành vi tiêu dùng
(tiếp tục thực hiện dán Nhãn
xanh Việt Nam)

Chiến lược quốc gia về
tăng trưởng xanh

- Thúc đẩy các ngành kinh
tế xanh (sản phẩm dán
nhãn xanh/sinh thái)

Kế hoạch thực hiện Chiến
lược BVMT quốc gia

(mở rộng và tiếp tục thực
hiện việc dán nhãn sinh
thái)





Ưu đãi, hỗ trợ

❖ Luật Bảo vệ môi trường 2014:

• Điều 44. Sản xuất và tiêu thụ thân thiện môi trường

1. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm tham gia sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường.
2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước có trách nhiệm ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường được chứng nhận nhãn sinh thái theo quy định của pháp luật.
3. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan thông tin truyền thông giới thiệu, quảng bá về sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường.





Ưu đãi, hỗ trợ

Điều 43: thuế thu nhập doanh nghiệp (dự án sản xuất mới)

TT số 212/2015/TT-BTC ngày 31.12.2015

Điều 44: miễn, giảm thuế xuất khẩu

TT số 128/2016/TT-BTC ngày 09.8.2016

Nghị định
19/2015/NĐ-CP

Điều 46: trợ giá sản phẩm

Điều 47: hỗ trợ tiêu thu (mua sắm công xanh, mua sắm xanh)





Ưu đãi, hỗ trợ

❖ PHỤ LỤC III

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ

(Ban hành kèm theo Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ)

12. Sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường được Bộ Tài nguyên và Môi trường gắn Nhãn xanh Việt Nam; sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận.
13. Sản xuất xăng, nhiên liệu diezen và nhiên liệu sinh học được chứng nhận hợp quy; than sinh học; năng lượng từ sử dụng sức gió, ánh sáng mặt trời, thủy triều, địa nhiệt và các dạng năng lượng tái tạo khác.



Phát triển các quy định pháp luật cụ thể về mua sắm công xanh





Ưu đãi, hỗ trợ

Quyết định 1393/QĐ-TTg ngày
25/9/2012

Thúc đẩy việc dán nhãn
sinh thái và phổ biến
thông tin các sản phẩm
thân thiện môi trường đến
toàn xã hội

Nghiên cứu ban hành quy chế
chi tiêu công xanh, trong đó chi
đầu tư và chi thường xuyên của
ngân sách nhà nước phải ưu
tiên mua sắm và sử dụng hàng
hóa dán nhãn sinh thái, hàng
hóa có khả năng tái chế





Thách thức

- Nguồn kinh phí của Chương trình không ổn định
- Các quy định về ưu đãi đối với sản phẩm được gắn Nhãn xanh Việt Nam chưa phù hợp với thực tế
- Chưa được sự quan tâm thích đáng của các bên
- Các tác động kinh tế từ bên ngoài
- Trình độ kỹ thuật, nhân lực của doanh nghiệp





Nhãn xanh Việt Nam

* Định hướng:

- Xây dựng tiêu chí cho các sản phẩm ưu tiên trên thị trường
- Nâng cao nhận thức về chương trình Nhãn xanh Việt Nam
- Thúc đẩy việc gia nhập Hệ thống hợp tác quốc tế về nhãn sinh thái GENICES của Mạng lưới Nhãn sinh thái toàn cầu (Global Ecolabelling Network – GEN)
- Thúc đẩy việc công nhận lẫn nhau giữa Nhãn xanh Việt Nam và chương trình nhãn sinh thái của các nước khác.
- Phát triển chính sách về mua sắm công xanh; lồng ghép quy định về nhãn sinh thái trong mua sắm công





Thank

You

